

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH BẮC NINH**

Số: 189 /CTBNI-TTHT

V/v ưu đãi thuế TNDN đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: Công ty TNHH DREAMTECH VIỆT NAM

Mã số thuế: 2300678819

Địa chỉ: số 100, đường Hữu Nghị, VSIP Bắc Ninh, phường Phù Chuẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 24/01/2022, Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh nhận được công văn số DRT/21012022 ngày 21/01/2022 của Công ty TNHH DREAMTECH VIỆT NAM (sau đây gọi tắt là “Công ty”) đề nghị hướng dẫn chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ. Văn đề này Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ quy định:

*"Điều 11. Đối tượng và thủ tục xác nhận ưu đãi*

*1. Đối tượng ưu đãi:*

*Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển: Bao gồm dự án đầu tư mới, dự án mở rộng và đổi mới công nghệ có ứng dụng thiết bị mới, quy trình sản xuất mới, sản xuất sản phẩm với năng lực sản xuất tăng ít nhất 20%.*

...

*Điều 16. Xử lý chuyển tiếp*

*Các dự án đang sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển tiếp tục được hưởng các ưu đãi hiện có và được hưởng các ưu đãi mới theo quy định tại Nghị định này"*

Tại Điều 4 Thông tư số 21/2016/TT-BTC ngày 05/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về kê khai thuế GTGT và ưu đãi thuế TNDN về phát triển công nghiệp hỗ trợ:

*"Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp được áp dụng đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đáp ứng các Điều kiện quy định tại Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành,*

*được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (gọi tắt là Giấy xác nhận ưu đãi).*

*Trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh Mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công thương.*

*Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển là cơ sở để áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, về mức ưu đãi, thời điểm bắt đầu áp dụng ưu đãi, việc chuyển tiếp ưu đãi thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.”*

Tại điểm g khoản 1 Điều 15 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung theo khoản 11 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015) quy định thời gian hưởng, mức thuế suất ưu đãi:

*“1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm áp dụng đối với:*

*...*

*“g) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đáp ứng một trong các tiêu chí sau:*

*- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao theo quy định của Luật Công nghệ cao;*

*- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho sản xuất sản phẩm các ngành: Dệt - may; da - giày; điện tử - tin học; sản xuất lắp ráp ô tô; cơ khí chế tạo mà các sản phẩm này tính đến ngày 01 tháng 01 năm 2015 trong nước chưa sản xuất được hoặc sản xuất được nhưng phải đáp ứng được tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu (EU) hoặc tương đương.*

*Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển được ưu đãi thuế quy định tại Khoản này thực hiện theo quy định của Chính phủ.”*

Tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ (đã sửa đổi bổ sung theo khoản 16 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015) quy định mức miễn thuế, giảm thuế đối với công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển:

*”Điều 16. Miễn thuế, giảm thuế*

*1. Miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo đối với:*

*a) Thu nhập của doanh nghiệp quy định tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định này.*

...  
 4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư. Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Khoản 1 Điều này được tính từ thời điểm được công nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

..."

Tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định:

"Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Điều 1 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế như sau:

...

20. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 20 như sau:

"2. Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm cấp phép hoặc cấp giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp có thay đổi mà doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung thì doanh nghiệp được quyền lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế suất và về thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định của pháp luật tại thời điểm được phép đầu tư hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại kể từ khi pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung có hiệu lực thi hành.

..."

Căn cứ các quy định và hướng dẫn nêu trên, Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh hướng dẫn Công ty theo nguyên tắc như sau:

Trường hợp Công ty có dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (dự án mở rộng) được Bộ Công thương cấp Giấy xác nhận ưu đãi số 3565/GXN-BCT ngày 18/06/2021, nếu thu nhập từ dự án mở rộng này đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện dự án mở rộng tại KCN (không thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi) ngoài điều kiện ưu đãi đối với dự án sản

xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thì được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi (năm 2021).

Thời gian ưu đãi còn lại được xác định bằng thời gian ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trừ đi số năm miễn thuế, số năm giảm thuế đã được hưởng ưu đãi theo điều kiện dự án mở rộng tại KCN (không thuộc địa bàn có điều kiện có kinh tế - xã hội thuận lợi) và không được áp dụng suất ưu đãi.

Trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu Công ty thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì Công ty phải tính riêng: Thu nhập từ sản xuất các sản phẩm được ghi trên Giấy xác nhận ưu đãi do Bộ Công thương cấp để hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ; Thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh khác phát sinh trên địa bàn KCN thì tiếp tục hưởng ưu đãi theo địa bàn KCN cho thời gian còn lại (trừ các khoản thu nhập nêu tại điểm a,b,c khoản 3 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính); Các khoản thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế Công ty phải kê khai nộp thuế với suất phổ thông.

Công ty căn cứ tình hình thực tế của doanh nghiệp để áp dụng ưu đãi thuế TNDN theo đúng quy định.

Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh hướng dẫn để Công ty biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh (phòng Tuyên truyền và Hỗ trợ người nộp thuế - ĐT: 0222.3822347) để được hướng dẫn và giải đáp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Các Phòng, các Chi cục Thuế thuộc Cục Thuế;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT. (bpnam , )

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Trường